

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NƯỚC VÀ CÁC HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN

(Số tuần: 3 tuần: Từ ngày 07/4/2025 – 25/4/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
T	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất.				
a. Phát triển vận động.				
1	<p>- Trẻ thực hiện đầy đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.</p>	<p>- Hô hấp: Hít vào, thở ra.</p> <p>- Tay:</p> <p>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.</p> <p>+ Co và duỗi tay, bắt chéo 2 tay trước ngực.</p> <p>- Lung, bụng, lườn:</p> <p>+ Cúi về phía trước.</p> <p>+ Quay sang trái, sang phải.</p> <p>- Chân:</p> <p>+ Bật tại chỗ.</p> <p>+ Ngồi xổm, đứng lên</p> <p style="color: green;">- Tập luyện để cơ thể khỏe mạnh và con người có được trạng thái thoải mái về thể chất và tinh thần.</p>	<p>* Hoạt động học.</p> <p>- Hô hấp: Hít vào thở ra.</p> <p>- Tay:</p> <p>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên.</p> <p>- Lung, bụng, lườn:</p> <p>+ Cúi về phía trước.</p> <p>- Chân:</p> <p>+ Ngồi xổm, đứng lên.</p>	
2	<p>Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động:</p> <p>+ Đi hết đoạn đường hẹp(3m x 0,2m).</p> <p>+ Đi kiễng gót liên tục 3m.</p>	<p>- Đi và chạy:</p> <p>+ Đi kiễng gót.</p> <p>+ Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <p>- VĐCB: Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát.</p> <p>TCVĐ: Kéo co.</p> <p>* Hoạt động học:</p> <p>- VĐCB: Đi kiễng gót.</p>	

			TCVĐ: Lộn cầu vòng.	
4	<p>Trẻ biết phối hợp tay - mắt trong vận động:</p> <p>+ Tung bắt bóng với cô: Bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5m).</p> <p>+ Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 18cm).</p>	<p>- Tung, ném, bắt:</p> <p>+ Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang, hàng dọc.</p>	<p>* Hoạt động học.</p> <p>- VĐCB: Chuyển bắt bóng 2 bên theo hàng ngang.</p> <p>+ TCVĐ: Trờì mưa.</p>	
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.				
13	<p>- Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...</p>	<p>- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.</p> <p>- Thực hiện hành vi văn hóa, vệ sinh trong ăn uống. Trẻ học cách ăn uống lành mạnh và quy tắc, hành vi lịch sự khi ăn uống.</p>	<p>* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Ăn xong biết đánh răng, lau mồm....</p> <p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập.</p>	
14	<p>- Trẻ có 1 số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:</p> <p>+ Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép,</p>	<p>- Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh thân thể, vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.</p> <p>- Nhận biết một số biểu hiện khi ốm.</p> <p>- Được chăm sóc an toàn cả về thể chất và tinh thần-> quyền của trẻ em đối với nhu cầu được chăm sóc, chẳng hạn như</p>	<p>* Hoạt động ăn ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Giữ vệ sinh lớp học, trường học, vứt rác đúng nơi quy định, đi vệ sinh đúng quy định.</p> <p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- Chơi trong hoạt</p>	

	giày khi đi học. + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.	ăn, ngủ và nuôi dưỡng. - Nhận biết trang phục theo thời tiết.	động góc: Góc phân vai, góc học tập.	
16	- Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi...) khi được nhắc.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. - Nhận biết 1 số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ.	* Hoạt động chơi: - Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập, xây dựng. - Đạo chơi ngoài trời. - Trò chơi: Tìm, nói, tô màu những vật dụng nguy hiểm. - Xem tranh, ảnh, vi deo về những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm và cách phòng tránh.	
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức.				
a. Khám phá khoa học.				
20	Trẻ biết làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để biết vật chìm hay nổi.	- Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ. - Một số nguồn nước trong sinh hoạt hằng ngày. - Ích lợi của nước với đời sống con người, con vật, cây. - Tên gọi, phân bố. - Đặc điểm. - Tính chất của nước. - Sự ô nhiễm nguồn	* Hoạt động học: - Nước và sự cần thiết của nước đối với môi trường sống.	

		<p>nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quá trình hình thành/ xuất hiện. - Ảnh hưởng tới con người và tự nhiên. - Ứng xử. 		
21	<p>- Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.</p>	<p>+ Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm.</p> <p>+ Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hằng ngày.</p> <p>+ Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi.</p> <p>+ Dự án: Làm ông mặt trời từ lá cây</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về ngày và đêm. <p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện về các mùa trong năm. 	
25	<p>- Trẻ biết thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình....</p>	<p>+ Đặc điểm nổi bật, công dụng, cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi.</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập, xây dựng. - Hoạt động lao động vệ sinh: Lau đồ chơi và sắp xếp đồ chơi trong góc chơi. 	
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán.				
27	<p>- Trẻ bước đầu biết quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.</p>	<p>- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trong hoạt động góc: Góc học tập. 	
29	<p>- Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng</p>	<p>- Gộp hai nhóm đối</p>		

	<p>loại có tổng trong phạm vi 5.</p> <p>- Trẻ biết tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.</p>	<p>tượng và đếm.</p> <p>- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <p>- Tách một nhóm có 5 đối tượng thành 2 phần bằng các cách khác nhau.</p>	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.				
41	<p>- Trẻ hiểu được nghĩa từ khái quát gần gũi: Quần áo, đồ chơi, hoa, quả....</p>	<p>- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc.</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- Chơi ở góc học tập.</p>	
42	<p>Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.</p>	<p>- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng.</p> <p>- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.</p> <p>- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.</p> <p>- Đặt câu hỏi và trả lời các câu hỏi phù hợp với tình huống trong giao tiếp.</p>	<p>* Hoạt động chơi:</p> <p>- Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập, góc âm nhạc.</p> <p>- Dạo chơi ngoài trời.</p>	
43	<p>Trẻ biết nói rõ các tiếng.</p>	<p>- Phát âm các âm tiếng việt:</p> <p>- Bất cứ khi nào có thể, trẻ em cũng được tạo cơ hội để sử dụng và học (các) tiếng mẹ đẻ của chính mình. Nhà trường, GV có trách nhiệm chính trong việc phối hợp với gia đình để bảo</p>	<p>* Hoạt động chơi</p> <p>- Chơi ở góc học tập.</p>	

		tôn và phát triển (các) ngôn ngữ mẹ đẻ và văn hóa của trẻ.		
47	Trẻ biết đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao....	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	* Hoạt động học: - Thơ: Mùa. - Thơ: Mùa hè.	
48	Trẻ biết kể lại chuyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn.	- Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe.	* Hoạt động học: - Truyện: Giọt nước tí xíu.	
49	Trẻ biết bắt chước giọng nói của nhân vật trong truyện.	- Đóng vai theo lời dẫn chuyện của giáo viên.	* Hoạt động chơi - Chơi ở góc học tập, góc phân vai.	
4. Lĩnh vực phát triển TCXH.				
a. Phát triển tình cảm.				
61	- Trẻ mạnh dạn tham gia vào các hoạt động, mạnh dạn khi trả lời câu hỏi.	- Những điều bé thích, không thích.	* Hoạt động chơi: - Chơi trong hoạt động góc: Góc phân vai, góc học tập, tạo hình... - Trò chơi đóng vai theo chủ đề.	
b. Phát triển kỹ năng xã hội.				
65	- Trẻ cùng chơi	- Chơi hòa thuận với bạn. - Chờ đến lượt. - Cởi mở, tôn trọng, đoàn kết và trách nhiệm.	* Hoạt động chơi: - Góc xây dựng: Xây ao hồ, công viên nước. - Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, nấu ăn... - Góc tạo hình: Vẽ theo ý thích, vẽ mưa. - Góc học tập: Xem tranh, ảnh,	

	với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ.	- Cách thể hiện trách nhiệm của bản thân qua các hoạt động và cách làm việc trong nhóm.	sách truyện về chủ đề. - Góc âm nhạc: Hát các bài hát về chủ đề. - Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn hoa, cây cảnh... * Hoạt động học: - TCM: Trời mưa, Nắng và mưa, Gió thổi.	
66	- Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	- Bảo vệ, chăm sóc con vật và cây cối. - Tiết kiệm điện, nước. - Tôn trọng con người, sự vật và học cách sinh sống một cách hài hòa, bảo vệ thiên nhiên xung quanh.	* Hoạt động lao động: - Lao động trực nhật, chăm sóc con vật và cây cối.	
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ.				
a. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật.				
70	- Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc, gân gũ và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. - Mọi trẻ (không kể về giới tính, nguồn gốc, thành phần dân tộc...) đều có thể tham gia vào hoạt		

	nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng....) của các tác phẩm tạo hình.	động nghệ thuật theo sở thích của bản thân và tạo ra sản phẩm nghệ thuật (tạo hình, âm nhạc, kịch...) theo cảm nhận của riêng mình, như là một cách để trẻ thể hiện cảm xúc và ý tưởng của bản thân. Tất cả những người khác đều phải học cách tôn trọng sở thích của nhau.	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động góc: - Góc tạo hình, góc âm nhạc. 	
b. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình.				
71	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca). - Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát. 	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: Trời nắng trời mưa - Nghe hát: Nắng sớm - TCAN: Ai nhanh nhất. <p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dạy hát: Mùa hè đến. - Nghe hát: Bốn mùa. - TCAN: Tai ai tinh. 	
72	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	<ul style="list-style-type: none"> - Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách. - Biết cách sử dụng các phương tiện nghệ thuật và công cụ khác nhau để thể hiện ý tưởng, cảm xúc của bản thân và giao tiếp 	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ chơi ở góc âm nhạc, vận động các bài hát quen thuộc. 	

		với người khác và môi trường xung quanh.		
73	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý. - Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. - Trẻ xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. - Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có một khối hoặc hai khối. - Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các nguyên liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm. - Sử dụng 1 số kĩ năng vẽ, nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. - Trẻ em có cơ hội “thử nghiệm” nhiều hoạt động thẩm mỹ nhất có thể đối với lứa tuổi của mình và các em phải được thường xuyên chọn hoạt động thẩm mỹ mà các em yêu thích nhất. <p>+ Dự án: Làm ông mặt trời từ lá cây</p>	<p>* Hoạt động học:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ mây mưa. - Nặn ông mặt trời. - Vẽ hoa mùa xuân. <p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Góc tạo hình. <p>Làm ông mặt trời từ lá cây.</p>	
c. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình).				
77	Trẻ biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	- Đặt tên cho sản phẩm của mình.	<p>* Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chơi trong hoạt động góc: Góc tạo hình. 	

I. MỞ CHỦ ĐỀ:

- Trò chuyện với trẻ về nước và các hiện tượng tự nhiên: Nước; Các hiện tượng tự nhiên;

- Cô và trẻ cùng treo những bức tranh nước, các hiện tượng tự nhiên; Bày biện

các đồ dùng, đồ chơi ở góc xây dựng. Hướng trẻ chú ý đến sự trang trí thay đổi trong lớp, trên tường.

II. CHUẨN BỊ HỌC LIỆU:

- Tranh ảnh về nước và các hiện tượng tự nhiên: Mặt trời, mặt trăng, mây, trời nắng, trời mưa...
- Tranh ảnh các mùa.
- Tranh ảnh về nước và các hiện tượng tự nhiên.
- Các loại sách, báo, tạp chí cũ, giấy vẽ, bút, phẩm màu, giấy màu có các hình nước và các hiện tượng tự nhiên.
- Tranh lô tô về nước và các hiện tượng tự nhiên, đồ chơi lắp ghép, xây dựng, xếp hình.
- Yêu cầu cha mẹ trẻ sưu tầm tranh ảnh về nước và các hiện tượng tự nhiên...
- Các loại đồ dùng như xô, chậu, xẻng, cát, sỏi, đá...
- Sách báo hoạ báo cũ có hình ảnh về nước và các hiện tượng tự nhiên.
- Một số nguyên vật liệu sẵn có rơm rạ, hột hạt,...

III. KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ: